

TÌNH HUỐNG XUNG ĐỘT SƯ PHẠM - MỘT HƯỚNG GÓP PHẦN GIÚP GIÁO VIÊN RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM.

PGS.TS. VÕ THỊ MINH CHÍ
Đại học Sư phạm Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Xung đột là một tình huống tiêu cực, âm tính. Tuy nhiên, xung đột lại là đặc trưng không thay đổi của cuộc sống con người, là hiện tượng khách quan, là thực tế mà chúng ta không thể chối bỏ. Dù đây là những xung đột mang dấu dương hay dấu âm, nhưng chúng đã, đang và sẽ tồn tại. Với những suy nghĩ như vậy, con người cần phải dung hòa với xung đột. Một khi xung đột đã xuất hiện và không được giải quyết, thì nó không tự mất đi mà chỉ chuyển thành các hình thức được “che đậy” và nguy hiểm hơn. Phủ nhận sự tồn tại của những xung đột âm tính sẽ làm mất đi khía cạnh đối lập của khả năng giải quyết chúng. Ngược lại, khi thừa nhận sự tồn tại của xung đột, tìm ra được nguồn gốc, nguyên nhân của nó thì những người tham gia giải quyết xung đột có cơ hội lớn để thay đổi tình huống theo hướng tốt hơn. Để hiện thực hóa cơ hội cụ thể này, nhất thiết cần có: Nhu cầu, khát vọng giải quyết xung đột, tri thức về các phương thức giải quyết xung đột và kĩ năng điều khiển các tình huống xung đột.

Để có hiểu biết về tình huống xung đột sư phạm (THXĐSP), phải tìm hiểu thuật ngữ “tình huống sư phạm” (THSP). Có nhiều định nghĩa về THSP, ở đây, chúng tôi sử dụng quan niệm của L.V. Korneva (2006). Theo tác giả, THSP là sự tác động ngắn hạn giữa giáo viên và học sinh (tập thể học sinh) trên cơ sở các chuẩn mực, giá trị, hứng thú trái ngược, đồng diễn với các biểu hiện cảm xúc mạnh và hướng tới cải tổ các quan hệ qua lại phức tạp (về cả phía tích cực lẫn tiêu cực).

THSP, theo L.V. Korneva gồm:

- Tình huống bình thường;
- Các tình huống mang “mầm mống” xung đột;
- Các tình huống xung đột.

Tình huống bình thường là quá trình đào tạo, giáo dục, có đặc trưng là, sự cộng tác giữa giáo viên với học sinh cùng hướng tới thực hiện mục đích phát triển các đặc điểm cá nhân. Các khía cạnh khác nhau của nhân cách học sinh, là nền tảng vững chắc cho việc giải quyết tình huống.

Các tình huống mang yếu tố xung đột có thể chuyển hoá thành tình huống xung đột hoặc tình

huống bình thường. Kết quả cụ thể này phụ thuộc vào tính chất phản ứng của học sinh và giáo viên đối với khởi nguồn - chủ thể (có thể giáo viên hoặc học sinh) gây xung đột.

Các THXĐSP có tần suất xuất hiện tương đối nhiều trong quá trình học tập và được mô tả trong các nghiên cứu. Các phương án thuộc nhóm tình huống này là: tình huống khuấy động dư luận hiệu quả, tình huống nêu vấn đề có chủ định, tình huống nhại lại, tình huống nhận xét không xu nịnh, tình huống theo quan điểm không mong đợi, tình huống xảy ra chậm trễ, tình huống có sự trang bị trước... Mỗi một hành vi không tương thích của học sinh có thể dẫn đến hoặc trạng thái xâm kích, hoặc biểu hiện cảm xúc mạnh của chúng trong quan hệ đối với giáo viên.

Như vậy, THXĐSP có nguồn gốc là các THSP. Trong thực tế, sự chuyển hóa này đã chứng minh rằng, phần lớn, nếu như không nói nguyên nhân chính của chúng là do ứng xử không tế nhị, thiếu kinh nghiệm... của giáo viên.

Chính vì thế, việc xây dựng các tình huống và các kĩ năng giải quyết THXĐSP, giúp cho giáo viên trẻ, giáo sinh có cơ hội làm quen với tình huống và cách giải quyết chúng là góp phần trang bị kiến thức về cách ứng xử khi tình huống xảy ra.

2. Các THXĐSP đã được xây dựng

1. Chuông vào học đã reo. Cô giáo bước vào lớp. Mọi tiếng ồn và nhốn nháo vẫn diễn ra trong lớp, không học sinh nào chú ý đến sự có mặt của giáo viên. Cần bắt đầu giờ học như thế nào?

Các phương án giải quyết:

+ Giáo viên cao giọng chào cả lớp, qua đó thiết lập trật tự và yên lặng trong lớp.

+ Giáo viên đứng yên đợi trật tự trong lớp được thiết lập.

+ Giáo viên làm một việc gì đó gây tập trung chú ý cho cả lớp (bắt tay học sinh, bắt giọng cho cả lớp hát, v.v...).

+ Giáo viên dùng sổ ghi đầu bài (bút viết hay thước kẻ...) gõ xuống bàn để ổn định trật tự lớp học.

+ Giáo viên không bước hẳn vào lớp mà đứng ngay ngoài cửa đợi cho bên trong lớp trật tự mới bước vào.



+ Giáo viên bắt đầu tiết học từ một câu chuyện lịch sử thú vị.

+ Giáo viên bắt đầu tiết học bằng một bài kiểm tra viết 15 phút.

+ Giáo viên yêu cầu cả lớp đứng lên, rồi nói với các em rằng, sẽ đứng như thế cho đến khi nào lớp trật tự thì học.

+ Giáo viên im lặng, cầm phấn viết lên bảng tên gọi của bài học mới hoặc đưa ra một bài tập với dạng học sinh chưa quen biết.

2. Một học sinh mà giáo viên đã biết rất rõ tự nhiên lấy tay gõ nhịp vào bàn và hát rất to trong lớp. Giáo viên đã khẽ nhắc nhở học sinh đó. Cậu học sinh lập tức phản đối và cho rằng, những việc làm đó không ảnh hưởng gì đến ai nên sau im lặng vài giây, các động tác trước đó lại được lặp lại. Giáo viên phải làm gì?

Các phương án giải quyết:

+ Ghi nhận xét về học sinh vào sổ ghi đầu bài của lớp.

+ Gọi học sinh đó lên bảng.

+ Lấy quyển sổ liên lạc của học sinh, nhưng không ghi gì vào đó mà chỉ cảnh cáo trước lớp.

+ Cho học sinh làm bài tập vào giấy.

+ Cười nhạo học sinh vì cậu đã không tìm ra được một phương pháp gây chú ý của mọi người hay hơn.

+ Vờ không để ý đến các âm thanh gây ồn của cậu học sinh.

+ Yêu cầu học sinh làm một việc nào đó (đưa phấn lên bảng cho giáo viên, đi giặt giẻ lau bảng hoặc xóa bảng).

3. Tương tự như tình huống 2, nhưng giáo viên không rõ ai là người đã cất giọng hát như hét giữa lớp và cũng có thể không chỉ một mà là vài học sinh đã cùng làm việc đó

Các phương án giải quyết:

+ Giáo viên ngừng dạy cho đến khi cả lớp trật tự.

+ Giáo viên muốn tìm ra được “thủ phạm” đã phát ra những âm thanh gây ồn ào đó.

+ Giáo viên bỏ đi ra khỏi lớp.

+ Giáo viên thu tất cả sổ liên lạc của học sinh trong lớp và ghi nhận xét vào đó.

+ Giáo viên yêu cầu học sinh cả lớp làm một bài tập rất khó (hoặc rất hứng thú) đối với các em.

+ Giáo viên cho học sinh tự học hoặc viết bài kiểm tra.

+ Vờ như không nghe thấy gì và tiếp tục giảng dạy.

+ Giáo viên yêu cầu dừng ngay việc phát các

âm thanh kiểu như vậy, nếu không, không thể tiếp tục giảng vì nội dung bài học hôm đó rất phức tạp.

4. Giáo viên nhận được mẫu giấy của học sinh với lời tỏ tình ở trong đó. Phản ứng của giáo viên?

Các phương án giải quyết:

+ Vờ nạt tờ giấy và không nói lại về câu chuyện đó nữa.

+ Giữ học sinh đó lại sau tiết học và giải thích cho em biết rằng, ở tuổi em nghĩ về yêu đương là quá sớm, hơn nữa, không phù hợp vì thầy/cô có tuổi và vị thế xã hội khác xa em.

+ Giáo viên hẹn gặp học sinh ở ngoài nhà trường và giải thích cho em biết không nên để những quan hệ tương tự xảy ra.

+ Giáo viên gọi phụ huynh của học sinh đến trường và nói chuyện về con em họ.

+ Giáo viên khuyên học sinh nên chuyển sang lớp, trường khác.

+ Giáo viên không để ý đến tờ giấy đó.

+ Giáo viên nói chuyện riêng với học sinh về thái độ của mình với học sinh, đề nghị sẽ có những công việc hợp tác, liên quan đến hoạt động ngoài lớp học.

+ Giáo viên biến điều đó thành trò cười.

+ Trong cuộc trao đổi riêng với học sinh, giáo viên nói sẽ vẫn tôn trọng và cảm ơn học sinh.

5. Một học sinh lên bảng trả lời rất tốt và nhận được điểm giỏi, nhưng sau đó, giáo viên phát hiện em đó đã dùng “phao” viết vào lòng bàn tay và cánh tay. Giáo viên cần làm gì trong tình huống này?

Các phương án giải quyết:

+ Giáo viên lập tức sửa lại điểm số.

+ Làm giả bộ như không biết có “phao”.

+ Nói gay gắt làm cho học sinh phát xấu hổ, nhưng không sửa lại điểm.

+ Khen ngợi vì học sinh đã chuẩn bị tốt “phao”.

+ Nói với cả lớp rằng, điểm này sẽ không được tính vào điểm tổng kết học kì và học sinh cần được kiểm tra vào lần khác.

+ Giáo viên bày tỏ sự đáng tiếc rằng không phát hiện được “phao” và vì thế điểm số không thay đổi.

+ Giáo viên bày tỏ sự đáng tiếc rằng học sinh đã không tự mình trả lời được câu hỏi khi không có sự trợ giúp của “phao”.

6. Trong lớp có một học sinh tên là N. liên tục mấy tiết học làm cô giáo rất bực mình. Một hôm, sau khi giảng bài mới, cô giáo hỏi cả lớp “Ai có câu hỏi không?”. N. liền giơ tay và đưa ra một câu hỏi, cô giáo đã trả lời nhưng N. cho rằng cô giải thích không hiểu được. Cô giáo giải thích lại, N. vẫn chưa hiểu.

Cô giáo để nghị sau giờ học N. đến gặp cô để cô giải thích riêng, đỡ mất thời gian của lớp. Nhưng điều đó đã không diễn ra, vì N. không đến. Vào tiết học tiếp theo, sự việc lại diễn ra đúng như trước. Giáo viên cần làm gì?

Các phương án giải quyết:

+ Giáo viên để nghị mời phụ huynh học sinh đến trường và trao đổi với họ về vấn đề tiếp thu bài của con họ.

+ Sau buổi học phụ đạo mà N. vắng mặt, cô giáo gọi N. lên bảng và nhận xét về các kiến thức của N. rồi đưa ra các đánh giá bằng điểm số.

+ Nói đùa với cả lớp rằng vì N. có giọng nói và biểu đạt hay nên luôn yêu cầu giáo viên phải nhắc lại câu trả lời nhiều lần.

+ Bỏ ngoài tai các câu hỏi của học sinh.

+ Giáo viên biểu lộ ngạc nhiên về sự không hiểu của N.

+ Giáo viên hỏi xem trong lớp còn có ai đưa ra câu hỏi nữa không? Nếu đa số học sinh đã hiểu được nội dung và kiến thức của bài giảng thì phần hỏi của N. cô để lại, tiếp tục chuyển sang nội dung dạy bổ sung cho đến hết tiết học. Trong tình huống ngược lại, giáo viên phát hiện được nguyên nhân của việc không hiểu bài và cố gắng loại bỏ chúng dưới mọi hình thức bất kì.

+ Cảnh báo N. với các nhận xét như sau: "Ngoài N. còn em nào có câu hỏi nữa không? Nếu như chỉ có mình N. không hiểu nội dung trả lời của tôi, thì tôi sẽ hẹn em N. vào một thời điểm khác, chứ không phải bây giờ và ở đâu đó để cùng giải đáp thắc mắc cho riêng em. Ta làm như vậy nhé".

7. Học sinh C. luôn đưa ra các câu hỏi cho giáo viên với ý đồ là tìm ra những kiến thức mà giáo viên không có hoặc ít biết để không trả lời được. Một hôm, em đặt một câu hỏi, giáo viên không thể trả lời ngay được. Giáo viên cần phải làm gì?

Các phương án giải quyết:

+ Không trả lời câu hỏi của C.

+ Đưa ra lời để nghị sẽ trả lời câu hỏi đó vào tiết học tiếp theo.

+ Giáo viên thừa nhận không trả lời được câu hỏi đó và hứa sẽ suy nghĩ để có câu trả lời sớm nhất.

+ Giáo viên yêu cầu cả lớp cùng tìm ra câu trả lời cho câu hỏi đó và hứa sẽ trả lời C. vào tiết học tiếp theo.

+ Giáo viên cho rằng, câu hỏi mà C. đưa ra không đúng với chủ đề của bài giảng, từ chối trả lời câu hỏi.

+ Thay vì trả lời trực tiếp câu hỏi, giáo viên đưa ra một lời đùa hóm hỉnh và có thể sẽ đưa ra câu trả

lời vào tiết học tiếp theo.

+ Giáo viên khen ngợi C. đã đưa ra câu hỏi thông minh và hứa sẽ trả lời khi có thời gian.

8. Tiết học vừa bắt đầu được một lúc. Giáo viên viết lên bảng chủ đề của tiết học. Đúng lúc đó, vang lên tiếng kêu "meo meo". Cả lớp tập trung vào nơi phát tiếng kêu và mọi người đều ngạc nhiên không hiểu từ đâu và tại sao lại có con mèo đang nằm trên bàn giáo viên. Không thể tiếp tục giảng bài được. Phản ứng của giáo viên?

Các phương án giải quyết:

+ Giáo viên lúc đầu ngạc nhiên nhưng sau đó thì tức giận vì sự xuất hiện của con mèo và yêu cầu lớp trưởng đưa con mèo ra khỏi lớp học ngay.

+ Giáo viên tìm hiểu xem chủ nhân của con mèo là ai.

+ Giáo viên ngừng dạy cho đến khi con mèo được đưa ra khỏi lớp học.

+ Tự tay bắt con mèo và đưa nó ra ngoài cửa lớp học.

+ Giáo viên biểu hiện sự lúng túng vì có con mèo trên bàn, không đến gần con mèo nhưng yêu cầu một học sinh nào đó trong lớp đưa con mèo về nhà nuôi.

+ Giáo viên vuốt ve trấn an con mèo, biểu hiện sự nuôi tiếc vì không chăm sóc được nó do đang tiến hành giảng dạy và yêu cầu ai đó trong số học sinh của lớp đang nuôi động vật ở nhà mang về nuôi.

+ Giáo viên không để ý gì đến con mèo và yêu cầu cả lớp làm bài tập trong thời gian 15 phút rồi đưa lên cho giáo viên chấm.

9. Giáo viên đánh dấu vào sổ ghi đầu bài những học sinh vắng mặt, sau đó đứng dậy đi về phía bảng và ghi tên đầu bài. Cũng lúc đó, trong lớp phát ra tiếng cười cố nén của học sinh. Cuối cùng hóa ra là, trên bộ áo váy mà cô giáo đang mặc có vết phấn từ ghế tựa cô đang ngồi. Phản ứng của giáo viên?

Các phương án giải quyết:

+ Giáo viên cúi gập, xấu hổ và đi ra khỏi lớp học.

+ Giáo viên cùng cười với học sinh vì sự không tế nhị và không chú ý cần thiết đến dáng vẻ bề ngoài của mình.

+ Giáo viên bỏ ngoài tai tiếng cười, tiếp tục giảng bài cho đến lúc có chuông báo hết giờ.

+ Giáo viên thông báo cho học sinh biết rằng, đừng có mong đợi gì vào việc cô phải dừng giảng bài vì những tiếng cười như thế.

+ Giáo viên tự ái nên cho dừng tiết học.

10. Giáo viên đang giảng một tiết học ở lớp 10 và dự định dùng phấn viết lên bảng, nhưng phấn lại

không viết được. Nhìn vào tay của mình, giáo viên thấy, trong tay vừa cầm phấn lại vừa cầm giẻ lau nhỏ. Giáo viên cần phải làm gì trong tình huống này?

Các phương án giải quyết:

+ Giáo viên cúi gập, từ chối không viết tên nội dung của bài lên bảng.

+ Giáo viên cho tìm ai đã gây ra tình huống này để phạt học sinh đó.

+ Giáo viên nở một nụ cười hóm hỉnh, rồi yêu cầu ai đó trong lớp đi tìm hộ viên phấn có thể viết được.

+ Giáo viên thay đổi hình thức dạy học như ban đầu, bỏ việc sử dụng bảng.

+ Giáo viên thay việc giảng bài mới bằng việc kiểm tra viết bài cũ.

+ Giáo viên không để ý đến việc đang xảy ra và yêu cầu mang đến một mẫu phấn có thể viết được.

11. Giáo viên đang hướng dẫn cách giải một bài toán khó. Việc làm đó đã không đem lại kết quả gì vì khi giáo viên đang giảng thì có một học sinh "hú" lên trong lớp, làm náo loạn cả lớp: người thì cười, người thì ngạc nhiên và đương nhiên là cả lớp mất tập trung học tập. Giáo viên cần phải làm gì trong tình huống này?

Các phương án giải quyết:

+ Cảnh cáo em đó trước lớp học.

+ Khuyến học sinh đó nên đi học xiếc.

+ Gọi học sinh đó lên bảng, giao cho giải bài tập rồi cho điểm.

+ Hướng cả lớp không tập trung chú ý vào học sinh gây mất trật tự, thay vào đó giao cho các em một công việc khác gây hứng thú.

+ Cùng cười với cả lớp và nhận xét rằng, em học sinh đó ít nhiều có năng lực diễn xuất, khiến cả lớp có đôi phần thư giãn, sau đó chuyển sang tiếp tục công việc đang dở dang.

12. Giáo viên bước vào lớp, một số em đứng nghiêm ở trên bàn chào giáo viên. Phản ứng của giáo viên sẽ ra sao?

Các phương án giải quyết:

+ Tô ra vô cùng tức giận.

+ Vô cùng ngạc nhiên.

+ Ra lệnh cho cả lớp ngồi xuống và đứng dậy chào lại ở tư thế đúng.

+ Không quan tâm đến tư thế chào của học sinh, bắt đầu giờ học như không có chuyện gì xảy ra.

+ Đi đến bàn giáo viên và bắt đầu bài giảng. Đến khi học sinh có nhu cầu ngồi để viết, giáo viên mới cho học sinh ngồi xuống.

+ Bỏ qua tình huống trên và bắt đầu tiết học như không có gì xảy ra.

13. Có hai học sinh ngồi cạnh nhau đang phân giải về quan hệ của mình với bạn, gây ồn ào, mất tập trung chú ý cả lớp học. Giáo viên phải làm gì?

Các phương án giải quyết:

+ Khiển trách cả hai học sinh và ghi vào sổ đầu bài.

+ Gọi một trong hai học sinh đó lên bảng.

+ Cảnh cáo vài câu cho qua chuyện.

+ Tìm hiểu xem bản chất của câu chuyện là gì, ai là người có lỗi.

+ Chuyển một học sinh sang ngồi ở chỗ khác.

+ Giao cho mỗi học sinh giải một bài tập.

+ Giáo viên chuyển hướng chú ý của cả lớp bằng kể một câu chuyện lịch sử hay làm công việc nào đó.

+ Gọi cả hai học sinh lên bảng, giao cho giải một bài tập và tổ chức thi xem ai giải bài tập đúng và nhanh hơn.

14. Giáo viên vừa bước vào lớp học và nhận thấy có một học sinh học kém, nhưng tâm lí phát triển hoàn toàn bình thường, đang mở cửa sổ và hình như có ý định nhảy xuống đất. Giáo viên phải xử lí tình huống đó như thế nào?

Các phương án giải quyết:

+ Kêu thật to để học sinh đó không nhảy được.

+ Yêu cầu tất cả ngồi yên ở chỗ của mình.

+ Chạy đến chỗ học sinh và giằng không cho em đó nhảy xuống đất.

+ Chạy ra khỏi lớp và kêu to cho BGH biết.

+ Quát to tên học sinh rồi nói "em phải lên bảng ngay"

+ Động viên bằng giọng nói nhẹ nhàng: "Còn quá sớm để chia tay với cuộc sống chỉ vì những chuyện không đâu".

+ Giáo viên gọi to tên học sinh và nói: "Lạy Chúa!, em đừng nhảy. Cô sẽ cho em điểm 10".

3. Một vài nhận xét

Kết quả kiểm định của giáo viên các trường THPT Amstecđam, Lê Quý Đôn, Nguyễn Thượng Hiền, Phan Châu Trinh, thuộc các thành phố Hà Nội, Đà Nẵng về các tình huống và phương án (đi kèm) giải quyết chúng cho thấy:

- Các tình huống 1, 2, 13 và 11 là hay gặp nhất trong nhà trường hiện nay; trong khi đó, các tình huống 14, 3, 4, 2 khiến giáo viên khó xử lí khi (hoặc nếu) xảy ra, mặc dù như ở tình huống số 14, tần suất thường gặp của giáo viên là = 0.

- Các tình huống 6, 7, 10 và 13 được coi là hoàn chỉnh, không nhận được ý kiến đóng góp nào cả về nội dung tình huống lẫn các phương án đề xuất giải quyết.

- Các tình huống còn lại được giáo viên bổ sung thêm các phương án giải quyết. Chẳng hạn, với tình huống 1, ý kiến của giáo viên là bổ sung thêm phương án: "Yêu cầu lớp trưởng hô các bạn chào cô giáo".

Có thể nói, kết quả kiểm định các THXDSP được xây dựng bằng trưng cầu ý kiến của giáo viên đã khẳng định cách tiếp cận và xây dựng THXDSP là phù hợp. Việc bổ sung các phương án giải quyết tình huống làm cho tính thực tế, cập nhật thông tin về môi trường học đường trong giai đoạn hiện tại được tăng lên, đồng thời khả năng phổ biến kết quả thu được của đề tài đến các nhà trường, vì thế, trở nên rộng mở hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Bảo (1999), *Tình huống sư phạm, nhân tố ảnh hưởng và cách giải quyết*, Tạp chí ĐH&THCN, số 7.

2. Đinh Quang Báo, Phan Đức Duy (1994), *Tạo tình huống sư phạm bằng các bài tập để dạy môn phương pháp dạy học Sinh học*, Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, số 4.

3. Võ Thị Minh Chí (2008), *Thử đánh giá năng lực/ phẩm chất của người giáo viên trung học phổ thông bằng Chuẩn nghề nghiệp giáo viên* (dự thảo lần thứ 6- Dự án phát triển giáo viên THPT).

4. L.V. Korneva, *Cơ sở tâm lý học của thực tiễn sư phạm*, NXB Vlados, Moskva, 2006 (tiếng Nga).

5. Dale Carnegie (1989), *How to stop worrying and start living*, Copyright 1944, 1945, 1946, 1947, 1948, Kingswood, The World's Work

SUMMARY

The author proposes common pedagogical conflict situations in teaching and resolving options for teachers as way to improve teaching skills.

BÀN VỀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC (Tiếp treo trang 12)

e. Chương trình giáo dục thể hiện tính phù hợp với bậc đào tạo.

g. Các môn học có kế hoạch dạy học và được công khai cho các bên liên quan mà trước hết là cho người học.

Tiêu chuẩn 4. Quá trình dạy học

a. Chương trình giáo dục quy định các phương thức đào tạo mềm dẻo, phù hợp với người học.

b. Có các hình thức tổ chức dạy học phù hợp với mục tiêu, nội dung, đối tượng dạy học.

c. Có các phương pháp dạy học, phương tiện, công cụ hỗ trợ các phương pháp dạy học phù hợp với hình thức tổ chức dạy học, mục tiêu, nội dung, đối tượng dạy học.

d. Quá trình dạy học xuất phát từ nhu cầu, hứng thú của người học, phát huy tính chủ động, tích cực của người học.

Tiêu chuẩn 5. Kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo

a. Có các hình thức kiểm tra, đánh giá theo quá trình tương ứng với các hình thức tổ chức dạy học, giúp người học tiến bộ, hướng tới chuẩn đầu ra.

b. Có quy trình kiểm tra, đánh giá cho các hình thức kiểm tra, đánh giá trong toàn khóa học.

c. Mọi quy định về kiểm tra, đánh giá được

công bố công khai cho các bên liên quan ngay từ đầu khóa học.

Tiêu chuẩn 6. Quy trình thiết kế chương trình giáo dục

a. Thực hiện đúng quy trình xác định chuẩn đầu ra.

b. Thực hiện đúng quy trình thiết kế chương trình giáo dục với các thành phần liên quan.

c. Có kế hoạch và quy trình đánh giá chương trình giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Peter F. Oliva, *Developing the Curriculum* (4th Edition), NXB Giáo dục, 2006. Người dịch: Nguyễn Thị Kim Dung.

2. Kenneth T. Henson, *Curriculum Planning* (2nd Edition), NXB Mc Graw Hill, 2001.

3. Quebec Education Program, Quebec 2004.

SUMMARY

This article addresses the curriculum, in which the author touches upon the concepts of curriculum, curriculum assessment, curriculum assessment modes and criteria for curriculum assessment.